

Số: 655/TB-CBQLGDHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài KH&CN cấp Bộ thực hiện từ năm 2020

Trường Cán bộ quản lý giáo dục TP.HCM nhận được Quyết định số 1815/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt danh mục đề tài KH&CN cấp Bộ đặt hàng của Bộ GD&ĐT để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2020, trong đó trường Cán bộ quản lý giáo dục TP.HCM được giao chủ trì tuyển chọn 01 đề tài KH&CN cấp Bộ (đính kèm danh mục).

Nay nhà trường thông báo về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài KH&CN cấp Bộ thực hiện từ năm 2020 như sau:

I. Tiêu chuẩn chủ nhiệm đề tài KH&CN cấp Bộ (theo Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT): Các cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm đề tài cấp Bộ phải có các tiêu chuẩn sau:

1. Là giảng viên, nghiên cứu viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài.
2. Có ít nhất một công trình công bố trên tạp chí khoa học trong hoặc ngoài nước thuộc lĩnh vực nghiên cứu hoặc lĩnh vực gần với đề tài, hoặc là chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu thuộc lĩnh vực nghiên cứu trong thời hạn 5 năm gần đây.
3. Tại thời điểm tuyển chọn hoặc được giao trực tiếp không là chủ nhiệm đề tài hoặc nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ của Bộ GD&ĐT hoặc đang bị xử lý theo Khoản 1 Điều 38 của Thông tư.

II. Hồ sơ tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài KH&CN cấp Bộ

1. Thuyết minh đề tài (Mẫu 6, Phụ lục 1 của Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT).
2. Tiềm lực khoa học của tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài KH&CN cấp Bộ (Mẫu 7, Phụ lục 1, Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT).
3. Xác nhận của tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện đề tài.

III. Tiêu chí tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài cấp bộ

Hội đồng thực hiện tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài cấp Bộ theo các tiêu chí tại Điều 16 của Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT.

Các tổ chức và cá nhân tham gia tuyển chọn đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2020 căn cứ vào thông tin danh mục đề tài tại Quyết định số 1815/QĐ-BGDĐT gửi hồ sơ đăng ký (1 quyển gốc, 7 quyển sao) về Phòng KHCN&HTQT hạn chót ngày 12/8/2019, File mềm gửi về địa chỉ email: Cao Thị Thúy Diễm <cttdiem@iemh.edu.vn>. Nhà trường sẽ tổ chức Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài KH&CN cấp Bộ theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT.

Nơi nhận:

- CC, VC toàn Trường;
- HT, các PHT (để báo cáo)
- Lưu: VT, Phòng KHCN&HTQT.



Số: 18/15/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2020

TRƯỞNG CÁN BỘ QUẢN LÝ
GIÁO DỤC TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 1441

ĐẾN Ngày 12/7/2019

Chuyển:

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2020, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

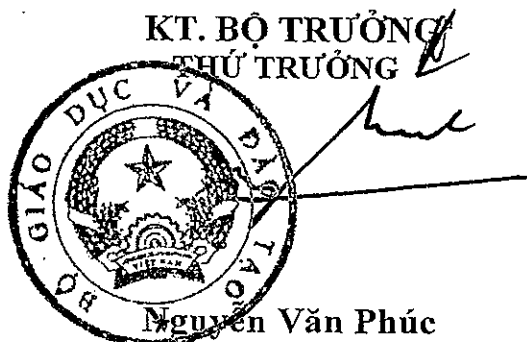
Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ ĐẶT HÀNG
ĐƯA RA TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2020**

Đơn vị giao tuyển chọn: Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 1815/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
1.	Biện pháp phát triển năng cao năng lực quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý trường phổ thông.	- Nghiên cứu cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng phát triển năng lực quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý trường phổ thông. - Đề xuất giải pháp phát triển năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ CBQL trường phổ thông ở Việt Nam hiện nay.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo trên tạp chí quốc tế; - 03 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HGDGNN; - 01 Sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - 01 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: - Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ cán bộ quản lý trường phổ thông.	350	0

(Danh mục gồm 01 đề tài)

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ

1. TÊN ĐỀ TÀI		2. MÃ SỐ											
3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU Khoa học Tự nhiên ☐ Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ ☐ Khoa học Y, được ☐ Khoa học Nông nghiệp ☐ Khoa học Xã hội ☐ Khoa học Nhân văn ☐		4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU <table style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>Cơ bản</td> <td>Ứng dụng</td> <td>Triển khai</td> </tr> <tr> <td>☐</td> <td>☐</td> <td>☐</td> </tr> </table>		Cơ bản	Ứng dụng	Triển khai	☐	☐	☐				
Cơ bản	Ứng dụng	Triển khai											
☐	☐	☐											
5. THỜI GIAN THỰC HIỆN tháng Từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...													
6. TỔ CHỨC CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI Tên tổ chức chủ trì: Điện thoại: E-mail: Địa chỉ: Họ và tên thủ trưởng tổ chức chủ trì:													
7. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI <table style="width: 100%;"> <tr> <td>Họ và tên:</td> <td>Học vị:</td> </tr> <tr> <td>Chức danh khoa học:</td> <td>Năm sinh:</td> </tr> <tr> <td>Địa chỉ cơ quan:</td> <td>Điện thoại di động:</td> </tr> <tr> <td>Điện thoại cơ quan:</td> <td>Fax:</td> </tr> <tr> <td>E-mail:</td> <td></td> </tr> </table>				Họ và tên:	Học vị:	Chức danh khoa học:	Năm sinh:	Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại di động:	Điện thoại cơ quan:	Fax:	E-mail:	
Họ và tên:	Học vị:												
Chức danh khoa học:	Năm sinh:												
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại di động:												
Điện thoại cơ quan:	Fax:												
E-mail:													
8. NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI													
TT	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao	Chữ ký									
1													
2													
3													
9. ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH													
Tên đơn vị trong và ngoài nước		Nội dung phối hợp nghiên cứu	Họ và tên người đại diện đơn vị										

(Chữ ký)

10. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI Ở TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC				
10.1. Trong nước <i>(phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài ở Việt Nam, liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến đề tài được trích dẫn khi đánh giá tổng quan)</i>				
10.2. Ngoài nước <i>(phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài trên thế giới, liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến đề tài được trích dẫn khi đánh giá tổng quan)</i>				
10.3. Danh mục các công trình đã công bố thuộc lĩnh vực của đề tài của chủ nhiệm và những thành viên tham gia nghiên cứu <i>(họ và tên tác giả; bài báo; ấn phẩm; các yếu tố về xuất bản)</i>				
a) Của chủ nhiệm đề tài				
b) Của các thành viên tham gia nghiên cứu				
<i>(Những công trình được công bố trong 5 năm gần nhất)</i>				
11. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI				
12. MỤC TIÊU ĐỀ TÀI				
13. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU				
13.1. Đối tượng nghiên cứu				
13.2. Phạm vi nghiên cứu				
14. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU				
14.1. Cách tiếp cận				
14.2. Phương pháp nghiên cứu				
15. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN				
15.1. Nội dung nghiên cứu <i>(Mô tả chi tiết những nội dung nghiên cứu của đề tài)</i>				
15.2. Tiến độ thực hiện				
STT	Các nội dung, công việc thực hiện	Sản phẩm	Thời gian (bắt đầu-kết thúc)	Người thực hiện
1				
2				
3				
16. SẢN PHẨM				
Stt	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu chất lượng sản phẩm <i>(mô tả chi tiết chất lượng sản phẩm đạt được như nội dung, hình thức, các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật,...)</i>	
I	Sản phẩm khoa học (Các công trình khoa học sẽ được công bố; sách, bài báo khoa học...)			
1.1				
1.2				
...				
II	Sản phẩm đào tạo (Cử nhân, Thạc sĩ, Tiến sĩ,...)			

2.1			
2.2			
...			
III	Sản phẩm ứng dụng		
3.1			
3.2			
...			

17. PHƯƠNG THỨC CHUYỂN GIAO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊA CHỈ ỨNG DỤNG

17.1. Phương thức chuyển giao

17.2. Địa chỉ ứng dụng

18. TÁC ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH MANG LẠI CỦA KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

18.1. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo

18.2. Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ có liên quan

18.3. Đối với phát triển kinh tế-xã hội

18.4. Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu

19. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI VÀ NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện đề tài:

Trong đó:

Ngân sách Nhà nước:

Các nguồn khác:

Stt	Khoản chi, nội dung chi	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
				Kinh phí từ NSNN	Các nguồn khác	
1	Chi tiền công lao động trực tiếp					
2	Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu					
3	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định					
4	Chi hội thảo khoa học, công tác phí					
5	Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu					
6	Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu					
7	Chi văn phòng, phẩm, thông tin liên lạc, in ấn					
8	Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở					
9	Chi quản lý chung					
10	Chi khác					
	Tổng cộng					

(Dự toán chi tiết các mục chi kèm theo và xác nhận của cơ quan chủ trì).



Ngày...tháng...năm.....

Tổ chức chủ trì
(ký, họ và tên, đóng dấu)

Ngày...tháng...năm.....

Chủ nhiệm đề tài
(ký, họ và tên)

Ngày...tháng...năm.....

Cơ quan chủ quản duyệt

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG



Mẫu 7. Tiềm lực khoa học của tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ

TIỀM LỰC KHOA HỌC CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Kèm theo Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ)

A. Thông tin về chủ nhiệm và các thành viên tham gia nghiên cứu đề tài:

1. Chủ nhiệm đề tài:

1.1. Các hướng nghiên cứu khoa học chủ yếu:

1.2. Kết quả nghiên cứu khoa học trong 5 năm gần đây:

▪ **Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

Stt	Tên chương trình, đề tài	Chủ nhiệm	Tham gia	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Kết quả nghiệm thu

▪ **Công trình khoa học đã công bố (chỉ nêu tối đa 5 công trình tiêu biểu nhất):**

Stt	Tên công trình khoa học	Tác giả/Đồng tác giả	Địa chỉ công bố	Năm công bố

1.3. Kết quả đào tạo trong 5 năm gần đây:

▪ **Hướng dẫn thực sỹ, tiến sỹ:**

Stt	Tên đề tài luận văn, luận án	Đối tượng		Trách nhiệm		Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ
		Nghiên cứu sinh	Học viên cao học	Chính	Phụ		

▪ **Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:**

Stt	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Chủ biên hoặc tham gia

2. Các thành viên tham gia nghiên cứu (mỗi thành viên chỉ nêu tối đa 3 công trình tiêu biểu nhất):

Stt	Họ tên thành viên	Tên công trình khoa học	Địa chỉ công bố	Năm công bố

20/05

--	--	--	--	--

B. Tiềm lực về trang thiết bị của tổ chức chủ trì đề tài:

Stt	Tên trang thiết bị	Thuộc phòng thí nghiệm	Mô tả vai trò của thiết bị đối với đề tài	Tình trạng

Ngày tháng năm

Xác nhận của tổ chức chủ trì
(ký, họ và tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm đề tài
(ký, họ và tên)

